

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công		
1.1	Tổ chức mặt bằng công trường: - Mặt bằng bố trí công trường tạm, thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu; - Bố trí công ra vào, rào chắn, biển báo; - Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng <i>(Nhà thầu có trách nhiệm tự khảo sát, tìm hiểu để đề xuất phù hợp với thực tế hiện trạng, với gói thầu)</i>	Có thuyết minh và bản vẽ mặt bằng bố trí công trường theo yêu cầu.	Đạt
		Không có thuyết minh hoặc bản vẽ (hoặc có nhưng không đáp ứng) theo yêu cầu.	Không đạt
1.2	Thuyết minh và bản vẽ sơ đồ hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường: Chỉ huy trưởng công trường; các bộ phận quản lý tiến độ thi công, kỹ thuật thi công, chất lượng, vật tư, an toàn lao động, PCCC, vệ sinh môi trường... Các tổ đội thi công phù hợp theo công trình.	Có thuyết minh và bản vẽ sơ đồ hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường theo yêu cầu.	Đạt
		Không có thuyết minh hoặc bản vẽ sơ đồ hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường (hoặc có nhưng không đáp ứng) theo yêu cầu.	Không đạt
1.3	Giải pháp đảm bảo an toàn cho các công trình hiện có và đang sử dụng đồng thời trong quá trình thi	- Có thuyết minh thể hiện giải pháp đảm bảo an toàn thi công khi tổ chức thi công công trình;	Đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	công.	<ul style="list-style-type: none"> - Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với hiện trạng, địa điểm thi công công trình và không ảnh hưởng nhiều đến công trình hiện hữu, công trình lân cận; - Có biện pháp đảm bảo an toàn thi công cho cán bộ công nhân viên, giáo viên và sinh viên trong suốt quá trình thi công. 	
		Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không đầy đủ, không phù hợp với hiện trạng công trình	Không đạt
1.4	<p>Giải pháp kỹ thuật thi công tất cả hạng mục của công trình theo hồ sơ thiết được duyệt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác khảo sát, nhận mặt bằng, chuẩn bị thi công; - Giải pháp thi công các công tác chủ yếu phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công, hiện trạng công trình xây dựng và phạm vi khối lượng mời thầu; - Có thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công đầy đủ các hạng mục của gói thầu hợp lý, khả thi phù hợp các quy định hiện hành và quy mô của gói thầu này; - Có thuyết minh biện pháp thi công, tổ chức phân đoạn thi công phù hợp với tiến độ mà nhà thầu đề xuất trong E-HSDT. - Có thuyết minh phương án thi công/giải pháp thi công trong trường hợp điều kiện thời tiết khắc nghiệt (mưa liên tục, nắng nóng kéo dài) - Có giải pháp thu gom, vận chuyển vật liệu đổ thải phá dỡ ra khỏi công trình hợp lý, khả thi 	<p>Đáp ứng tất cả các yêu cầu giải pháp kỹ thuật thi công</p> <p>Không có giải pháp kỹ thuật thi công (hoặc có nhưng không đáp ứng) theo yêu cầu</p>	<p>Đạt</p> <p>Không đạt</p>
2	Tiến độ thi công		

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1	Thời gian thi công hoàn thành công trình: Đảm bảo thời gian thi công không quá 30 ngày có tính đến ngày nghỉ, ngày lễ, điều kiện thời tiết, điều kiện thực tế hiện trường	Bảng tiến độ thi công không vượt quá 30 ngày	Đạt
		> 30 ngày	Không đạt
2.2	Trình tự triển khai các hạng mục công việc	Có Bảng tiến độ thi công thể hiện trình tự chi tiết cho các hạng mục công việc của gói thầu hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật	Đạt
		- Không đáp ứng tiêu chí trên. - Hoặc có lập Bảng tiến độ nhưng không đầy đủ các hạng mục công việc của gói thầu hoặc không phù hợp với đề xuất kỹ thuật	Không đạt
2.3	Tính phù hợp giữa: Tiến độ thực hiện các hạng mục công việc và Biểu đồ nhân lực, máy thi công, vật liệu	Có biểu đồ nhân lực, máy thi công, vật liệu phù hợp với tiến độ thực hiện các hạng mục công việc.	Đạt
		Không có hoặc có nhưng không phù hợp với tiến độ thực hiện các hạng mục công việc gói thầu	Không đạt
3	Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, chất lượng của vật tư, thiết bị		
3.1	Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, chất lượng của vật tư, thiết bị	<ul style="list-style-type: none"> - Có bảng danh mục các vật liệu chính đầy đủ, đáp ứng tiêu chuẩn vật liệu theo hồ sơ thiết kế; - Tất cả các vật liệu nhà thầu đề xuất có xuất xứ, nguồn gốc, chủng loại, nhãn hiệu rõ ràng và có cam kết đưa vào xây dựng, lắp đặt cho công trình; - Có đầy đủ hợp đồng mua bán/nguyên tắc cung cấp hoặc bản cam kết của nhà phân phối, đại lý, nhà sản xuất về việc cung cấp vật liệu cho gói thầu này; - Có thuyết minh đầy đủ, rõ ràng về nguồn cung cấp và khả năng cung cấp các loại vật tư theo yêu cầu. 	Đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		<p>Không có bảng danh mục hoặc có nhưng sơ sài, không rõ ràng, đưa nhiều nguồn gốc, nhiều xuất xứ cho 01 loại vật tư, thiết bị; Vật tư, thiết bị trôi nổi, không có tên tuổi trên thị trường hoặc không có đầy đủ hợp đồng mua bán/nguyên tắc/cam kết với các vật tư/thiết bị theo yêu cầu của E-HSMT.</p> <p>Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ, không đảm bảo hoặc không phù hợp về nguồn cung cấp và khả năng cung cấp các loại vật tư theo yêu cầu</p>	Không đạt
		Không có cam kết hoặc cam kết không đầy đủ nội dung theo yêu cầu.	Không đạt
4	Các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động		
4.1	Biện pháp bảo đảm chất lượng công trình trong thi công	Có biện pháp bảo đảm chất lượng thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
		Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
4.2	Biện pháp bảo đảm chất lượng vật liệu đầu vào để phục vụ thi công, đảm bảo hợp lý, khả thi và chất lượng công trình	<p>- Có biện pháp kiểm soát chất lượng vật liệu đầu vào khi đưa đến công trình và trước khi sử dụng phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công;</p> <p>- Có đề xuất biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão.</p>	Đạt
		Không đề xuất biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình (hoặc có nhưng không đáp ứng).	Không đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.3	Sắp xếp cho nhân sự thi công	<p>- Nhà thầu có cam kết toàn bộ CB CNV không được hút thuốc và uống rượu bia trong suốt quá trình thi công trong công trường.</p> <p>- Nhà thầu có cam kết sắp xếp phương tiện thi công, xe cộ của CB CNV theo đúng hướng dẫn của Ban QLDA trong suốt quá trình thi công</p>	Đạt
		Không có cam kết	Không đạt
5	Biện pháp an toàn lao động, PCCC và vệ sinh môi trường		
5.1	Biện pháp phòng, chống cháy nổ	<p>Có nêu các quy định, quy phạm, tiêu chuẩn về phòng cháy, chữa cháy, phòng chống cháy nổ hiện hành phù hợp với gói thầu và thuyết minh đầy đủ, hợp lý, khả thi các biện pháp phòng cháy, chữa cháy, phòng chống cháy nổ</p>	Đạt
		<p>Không có hoặc có nhưng không hợp lý, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p>	Không đạt
5.2	Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường	<p>Có thuyết minh đầy đủ, hợp lý và khả thi các biện pháp bảo vệ môi trường: Kiểm soát tiếng ồn, bụi; khói; nước thải; chất thải,...</p>	Đạt
		<p>Không có hoặc có nhưng không hợp lý, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p>	Không đạt
5.3	Biện pháp đảm bảo an toàn lao động	<p>- Có biện pháp an toàn lao động và giao thông hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công: Người cảnh giới, biển chỉ dẫn, cờ hiệu, đèn báo, biển hiệu, phù hiệu, trang phục khi thi công, xe máy thi công, phân luồng thi công, tổ chức đào tạo an toàn cho công nhân, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động, biện pháp bảo đảm an toàn lao động khi thi công, đảm bảo an toàn giao thông khu vực thi công.</p>	Đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		- Có cam kết trước khi thi công công nhân phải đảm bảo an toàn lao động và đóng bảo hiểm để kiểm tra đủ điều kiện thi công	
		Không có hoặc có nhưng không hợp lý, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công hoặc có cam kết	Không đạt
6	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì, Kế hoạch hướng dẫn vận hành		
6.1	- Thời gian bảo hành 12 tháng. - Thuyết minh chế độ bảo hành, bảo trì và nhiệm vụ của nhà thầu trong thời gian bảo hành, bảo trì.	Có đề xuất các nội dung bảo hành, bảo trì theo yêu cầu	Đạt
		- Không đề xuất hoặc có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng. - Hoặc đáp ứng về thời gian nhưng có kèm theo điều kiện trái với quy định của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP	Không đạt
7	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
7.1	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu các gói thầu tương tự trước đó	- Nhà thầu có cam kết chưa từng vi phạm một trong các hành vi sau: a) Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu hoặc đã đối chiếu tài liệu nhưng từ chối hoặc không ký biên bản đối chiếu tài liệu trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời đối chiếu tài liệu; b) Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối thương thảo hợp đồng (nếu có) hoặc đã tiến hành nhưng từ chối hoặc không ký kết biên bản thương thảo hợp đồng trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời vào thương thảo hợp đồng, trừ	Đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
		<p>trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 45 của Nghị định này;</p> <p>c) Nhà thầu được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng, thỏa thuận khung hoặc không ký kết hợp đồng, thỏa thuận khung, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 34 của Nghị định này;</p> <p>d) Nhà thầu đã ký thỏa thuận khung nhưng không tiến hành hoặc từ chối hoàn thiện hợp đồng hoặc không ký kết hợp đồng.</p> <p>đ) Nhà thầu rút hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất sau thời điểm đóng thầu và trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất;</p> <p>e) Nhà thầu không nộp bản gốc bảo đảm dự thầu theo yêu cầu của chủ đầu tư hoặc không nộp tiền mặt, séc bảo chi, thư bảo lãnh dự thầu hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh theo quy định của pháp luật về đấu thầu;</p> <p>g) Nhà thầu không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng;</p> <p>h) Nhà thầu từ chối hoặc không xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trong thời gian tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày chủ đầu tư mời nhà thầu xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia hoặc đã trúng thầu nhưng không thực hiện theo cam kết trong đơn dự thầu đối với chào giá trực tuyến rút gọn;</p> <p>- Trường hợp nhà thầu liên danh có hành vi vi phạm một trong các hành vi nêu trên phải thực hiện biện</p>

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		<p>pháp đảm bảo dự thầu với giá trị gấp 3 lần giá trị đảm bảo dự thầu tương ứng với tỷ lệ giá trị công việc thành viên đó đảm nhận trong liên danh trong thời hạn 2 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện hành vi này</p>	
		<p>Nhà thầu không có cam kết, hoặc có cam kết nhưng được phát hiện có Nhà thầu vi phạm trong quá trình đánh giá hồ sơ dự thầu.</p>	Không đạt
8	Các yếu tố cần thiết khác		
8.1	Yêu cầu về các yếu tố cần thiết khác	<ul style="list-style-type: none"> - Có cam kết đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật theo quy định tại Chương V của E-HSMT. - Có cam kết về hoàn thành công trình đúng tiến độ hợp đồng theo yêu cầu của chủ đầu tư. - Có cam kết về bồi thường thiệt hại cho chủ đầu tư nếu chậm trễ tiến độ hợp đồng do lỗi của nhà thầu - Có cam kết đã hiểu rõ các yêu cầu khi đánh giá về phần kỹ thuật sẽ không được làm rõ trong quá trình dự thầu và nhà thầu chịu trách nhiệm về vấn đề này 	Đạt
		Không có cam kết	Không đạt